

Biểu 02-TH-CN

Ban hành theo ...

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 30 tháng 6 năm báo cáo

BÁO CÁO THỐNG KÊ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Kỳ cuối năm học: 2023-2024

(Có đến 31 tháng 5 năm báo cáo)

Đơn vị báo cáo:

TH Phú Hòa Đông 2

Đơn vị nhận báo cáo:

Phòng GDĐT Củ Chi

TT	Chỉ tiêu		Đơn vị tính	Mã số	Tổng số	Công lập	Tư thực
	A		B	C	1	2	3
I.	Trường						
1.1.	Tổng số trường			01	1	1	
	Chia ra theo vùng:						
	- Trung du, đồng bằng, thành phố		trường	02	1	1	
	- Miền núi, vùng sâu, hải đảo		trường	03			
1.2.	Số điểm trường		điểm	04	1	1	
II.	Lớp		lớp	05	22	22	
	Chia ra :	- Lớp 1	lớp	06	5	5	
		- Lớp 2	lớp	07	4	4	
		- Lớp 3	lớp	08	4	4	
		- Lớp 4	lớp	09	5	5	
		- Lớp 5	lớp	10	4	4	
	Trong đó: Lớp ghép		lớp	11			

Học sinh	Đơn vị tính	Mã số	Tổng số				Công lập				Tư thực			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng	Nữ			Tổng	Nữ			Tổng	Nữ
A	B	C	1	3	4	5	6	8	9	10	11	13	14	15
Biến động trong năm học		13												
- Học sinh chuyển đi ngoài địa bàn tỉnh/tp	người	14	6	2			6	2						
- Học sinh chuyển đến từ tỉnh/tp khác	người	15	14	7			14	7						
- Học sinh bỏ học	người	16	7	2			7	2						
Tổng quy mô	người	17	648	295	22	12	648	295	22	12				
Quy mô chia theo lớp		18	648	295	22	12	648	295	22	12				
- Học sinh lớp 1	người	19	144	65	7	5	144	65	7	5				
- Học sinh lớp 2	người	20	111	56	3	1	111	56	3	1				
- Học sinh lớp 3	người	21	125	59	3	2	125	59	3	2				
- Học sinh lớp 4	người	22	156	70	5	1	156	70	5	1				
- Học sinh lớp 5	người	23	112	45	4	3	112	45	4	3				
Học sinh lưu ban	người	17	6	2			6	2						
- Lớp 1	người	18	3	1			3	1						
- Lớp 2	người	19	2	1			2	1						
- Lớp 3	người	20	1				1							
- Lớp 4	người	21												
- Lớp 5	người	22												
Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học		22	112	45	4	3	112	45	4	3				
Chia theo tuổi:	người	23												
- Dưới 11 tuổi	người	24												
- 11 tuổi	người	25	110	44	4	3	110	44	4	3				
- Trên 11 tuổi	người	26	2	1			2	1						
Trong đó: học sinh khuyết tật	người	27												

Cán bộ quản lý, Giáo viên, Nhân viên	Đơn vị tính	Mã số	Tổng số				Công lập							Tư thực				
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số		Tổng số	Phân loại			Nữ	Dân tộc thiểu số		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số		
					Tổng số	Nữ		Viên chức		Hợp đồng lao động		Tổng số	Nữ			Tổng số	Nữ	
								HĐLV không xác định thời hạn	HĐLV xác định thời hạn									
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
Tổng số			người	28	40	33		40	34		6	33			12	13	14	15
Cán bộ quản lý		người	29	2	2			2	2			2						
- Hiệu trưởng		người	30	1	1			1	1			1						
- Phó Hiệu trưởng		người	31	1	1			1	1			1						
Giáo viên		người	32	30	25			30	30			25						
Chia theo đánh giá chuẩn nghề nghiệp																		
- Tốt		người	33	29	24			29	29			24						
- Khá		người	34	1	1			1	1			1						
- Đạt		người	35															
- Chưa đạt chuẩn		người	36															
Giáo viên nghỉ hưu trong năm học			người	37														
Giáo viên tuyển mới trong năm học			người	38	1			1	1									
Nhân viên		người	39	8	6			8	2		6	6						
Số giáo viên được tham gia các chương trình bồi dưỡng			người	40	30	25		30	30			25						
- Chương trình bồi dưỡng thường xuyên (theo Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT)			người	41	30	25		30	30			25						
- Tập huấn và tham gia giảng dạy về phòng, chống HIV trên nền tảng kỹ năng sống và giáo dục sức khỏe sinh sản.			người	42														
Trong đó : Số nhân viên được tập huấn và tham gia giảng dạy về phòng, chống HIV trên nền tảng kỹ năng sống và giáo dục sức khỏe sinh sản.			người	43														

Người lập biểu



Hồ Đạt Thịnh

Giấy này, ngày 31 tháng 05 năm 2024
 Thủ trưởng đơn vị

 Phan Thị Bích Tiên